

PHỤ LỤC

**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BIỆN PHÁP KHẨN CẤP
TRONG TRƯỜNG HỢP CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
KHÔNG KHÍ BỊ Ô NHIỄM NGHIÊM TRỌNG TRÊN ĐỊA BÀN
CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

*(Kèm theo Công văn số /KSONMT-CLMT ngày tháng năm 2024
của Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường*

(DỰ THẢO)

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Mục tiêu của hướng dẫn

Tài liệu này hướng dẫn các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan tại địa phương và các đối tượng có liên quan để thực hiện các biện pháp khẩn cấp trong trường hợp môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Dựa trên đặc điểm, tình hình thực tế của từng địa phương, có thể vận dụng toàn bộ nội dung hoặc từng phần nội dung cụ thể của hướng dẫn cho phù hợp, đảm bảo tính khả thi trong thực hiện và đạt hiệu quả.

2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Đối tượng áp dụng:

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; các cơ quan, tổ chức, dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan; người dân.

Phạm vi áp dụng:

Hướng dẫn này được áp dụng đối với trường hợp chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 10 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (sau đây viết tắt là Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).

Hướng dẫn này không áp dụng đối với trường hợp chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng do sự cố môi trường (quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) và trường hợp chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng trên phạm vi liên vùng, liên tỉnh, xuyên biên giới (quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).

3. Giải thích từ ngữ

Trong tài liệu hướng dẫn này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

(a) Tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh

Theo khoản 5 Điều 10 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP: Môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh khi chỉ số chất lượng không khí Việt Nam (VN_AQI) ngày có giá trị từ 301 trở lên theo kết quả quan trắc của các trạm quan trắc môi trường quốc gia, địa phương trên địa bàn trong thời gian 03 ngày liên tục.

Tính toán giá trị VN_AQI ngày sử dụng số liệu kết quả quan trắc chất lượng không khí của các trạm quan trắc môi trường quốc gia, địa phương (trạm quan trắc chất lượng không khí tự động, liên tục) được thực hiện như trong hướng dẫn ban hành theo Quyết định số 1459/QĐ-TCMT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của

Tổng cục môi trường (hiện nay là Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường), Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TN&MT).

(b) Hiện tượng ứ đọng không khí

Ứ đọng không khí là hiện tượng xảy ra trong điều kiện tốc độ gió (ở độ cao 10m so với mặt đất) nhỏ hơn 3,2 m/s (tương ứng với gió từ cấp 0 đến cấp 2 – Bảng 4, Phụ lục III, Thông tư số 08/2020/TT-BTNMT 11 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường), không có mưa hoặc trong điều kiện xảy ra nghịch nhiệt. Khi xảy ra hiện tượng ứ đọng không khí tại một khu vực có thể dẫn đến sự tích tụ các chất ô nhiễm không khí ở sát bề mặt đất và làm gia tăng nguy cơ ô nhiễm không khí nghiêm trọng tại khu vực đó. Việc dự báo hiện tượng ứ đọng không khí được dựa trên kết quả dự báo tốc độ gió và mưa.

(c) Địa bàn

Địa bàn xảy ra tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh được xác định là khu vực trong vòng bán kính ≤ 5 km tính từ vị trí của trạm quan trắc chất lượng không khí tự động, liên tục cung cấp số liệu quan trắc để tính toán giá trị VN_AQI ngày.

(d) Cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh

Các cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh được xác định dựa trên các tiêu chí liên quan đến kết quả tính toán giá trị VN_AQI ngày, khoảng thời gian của giá trị VN_AQI ngày và khoảng thời gian được dự báo xảy ra hiện tượng ứ đọng không khí, bao gồm:

Cấp độ I (cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng) - tương ứng với một trong các trường hợp sau:

- Giá trị VN_AQI ngày từ 301 trở lên được xác định trên địa bàn trong thời gian 02 ngày liên tục và hiện tượng ứ đọng không khí được dự báo sẽ xảy ra trong vòng 24 giờ tiếp theo kể từ thời điểm có giá trị VN_AQI ngày từ 301 trở lên được xác định.

Cấp độ II (báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng) - tương ứng với một trong các trường hợp sau:

- Giá trị VN_AQI ngày từ 301 trở lên được xác định trên địa bàn trong thời gian 03 ngày liên tục và hiện tượng ứ đọng không khí được dự báo sẽ xảy ra trong vòng 24 giờ tiếp theo kể từ thời điểm có giá trị VN_AQI ngày từ 301 trở lên được xác định.

- Giá trị VN_AQI ngày từ 401 trở lên được xác định trên địa bàn trong thời gian 02 ngày liên tục và hiện tượng ứ đọng không khí được dự báo sẽ xảy ra trong vòng 24 giờ tiếp theo kể từ thời điểm có giá trị VN_AQI ngày từ 401 trở lên được xác định.

Cấp độ III (tình huống khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng)

- tương ứng với một trong các trường hợp sau:

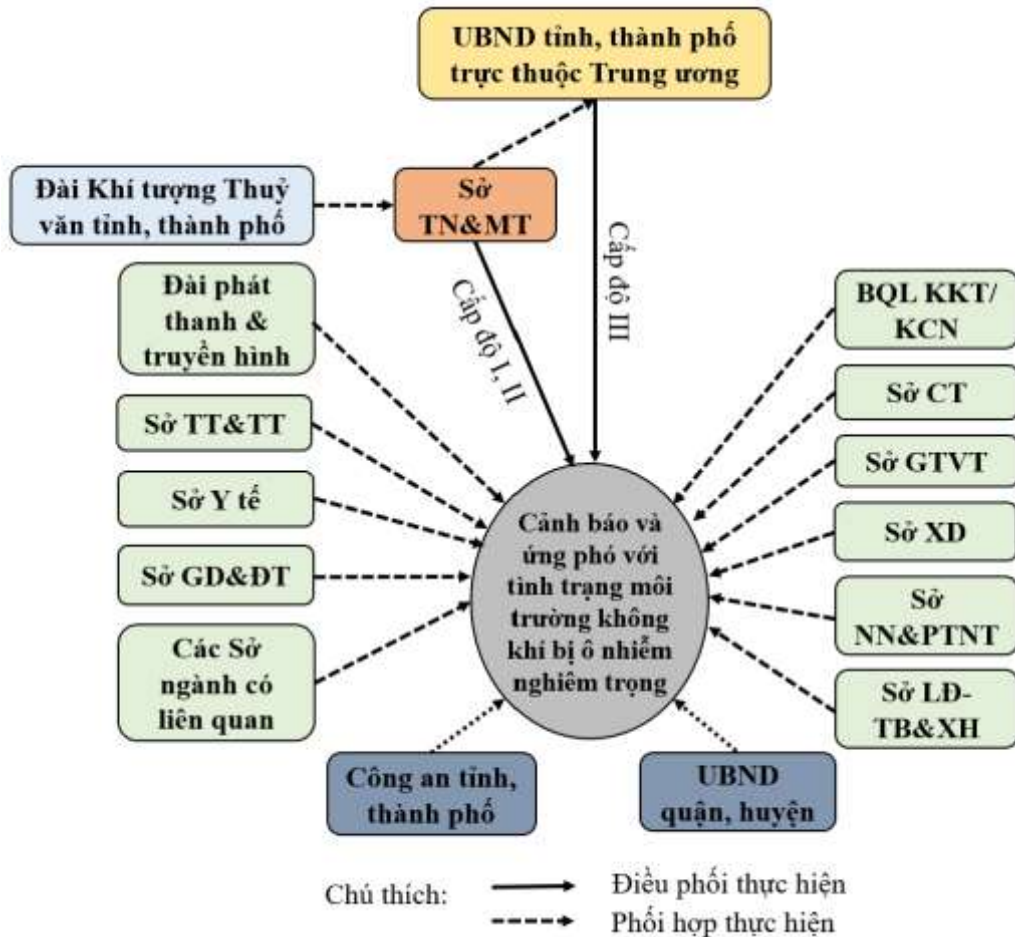
- Giá trị VN_AQI ngày từ 401 trở lên được xác định trên địa bàn trong thời gian 03 ngày liên tục và hiện tượng ứ đọng không khí được dự báo sẽ xảy ra trong vòng 24 giờ tiếp theo hoặc dài hơn kể từ thời điểm có giá trị VN_AQI ngày từ 401 trở lên được xác định.
- Giá trị VN_AQI ngày đạt từ 501 trở lên được xác định trên địa bàn trong thời gian 01 ngày bất kỳ.

4. Danh mục từ viết tắt

AQI	Chỉ số chất lượng không khí
BQL KKT/KCN	Ban Quản lý Khu kinh tế/Khu công nghiệp
CO	Cacbon monoxit
HC	Hydrocacbon
NO ₂	Nitơ đioxit
O ₃	Ozôn
PM _{2.5}	Bụi có đường kính khí động học $\leq 2,5$ micromet
PM ₁₀	Bụi có đường kính khí động học ≤ 10 micromet
SO ₂	Lưu huỳnh đioxit
Sở LĐ-TB&XH	Sở Lao động -Thương binh và Xã hội
Sở TN&MT	Sở Tài nguyên và Môi trường
Sở TT&TT	Sở Thông tin và Truyền thông
Sở GD&ĐT	Sở Giáo dục và Đào tạo
Sở CT	Sở Công Thương
Sở GTVT	Sở Giao thông vận tải
Sở NN&PTNT	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn
Sở XD	Sở Xây dựng
TSP	Tổng bụi lơ lửng
VN_AQI	Chỉ số chất lượng không khí Việt Nam
UBND	Ủy ban nhân dân

II. QUY TRÌNH VÀ NỘI DUNG CÔNG BỐ CẢNH BÁO TÌNH TRẠNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ BỊ Ô NHIỄM NGHIÊM TRỌNG

Quy trình công bố cảnh báo và ứng phó tương ứng với các cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh được thể hiện ở Hình 1.



Hình 1. Quy trình công bố cảnh báo và ứng phó tương ứng với các cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh.

1. Công bố cảnh báo

(a) Đối với Cấp độ I (cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng) và Cấp độ II (báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng)

Sở TN&MT căn cứ trên các tiêu chí tương ứng với Cấp độ I và Cấp độ II có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh, thành phố; đồng thời phối hợp với các cơ quan có liên quan (Đài phát thanh & truyền hình địa phương, Sở TT&TT) để công bố cảnh báo tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng trên các phương tiện truyền thông; phối hợp với các Sở ban ngành, Công an tỉnh, thành phố, UBND quận, huyện có liên quan để thực hiện các biện pháp ứng phó tương ứng với cấp độ cảnh báo được công bố.

(b) Đối với Cấp độ III (tình huống khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng)

Sở TN&MT căn cứ trên các tiêu chí tương ứng với cấp độ III, báo cáo UBND tỉnh, thành phố xem xét. UBND tỉnh, thành phố ban hành Quyết định công bố tình huống khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng; đồng thời chỉ đạo Đài phát thanh & truyền hình địa phương, Sở TT&TT công bố tình huống khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng trên các phương tiện truyền thông và phân công, chỉ đạo các Sở ban ngành, Công an tỉnh, thành phố, UBND quận, huyện có liên quan để thực hiện các biện pháp ứng phó tương ứng với tình huống khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng.

Nội dung của cảnh báo được công bố tương ứng với các cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh bao gồm:

- Cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh.
- Địa bàn xảy ra tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng.
- Dự báo khoảng thời gian xảy ra và duy trì cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh.

2. Phản hồi cảnh báo

Khi tiếp nhận thông tin cảnh báo, các cơ quan có liên quan (các Sở ban ngành, Công an tỉnh, thành phố, UBND quận, huyện) cần nhanh chóng phối hợp với Sở TN&MT để triển khai các biện pháp ứng phó theo kế hoạch ứng phó đã được UBND tỉnh, thành phố ban hành hoặc theo sự phân công, chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh, thành phố.

3. Điều chỉnh cấp độ cảnh báo

Sở TN&MT đề xuất điều chỉnh cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng cấp tỉnh căn cứ theo các tiêu chí tương ứng với từng cấp độ.

III. CÁC HÀNH ĐỘNG, BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ VỚI TÌNH TRẠNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ BỊ Ô NHIỄM NGHIÊM TRỌNG

Tùy theo điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội, đặc thù các nguồn phát thải chính, nguồn lực của từng địa phương, UBND tỉnh, thành phố có thể chủ động xem xét, lựa chọn ra quyết định thực hiện các hành động, biện pháp ứng phó tương ứng với các cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng trên cơ sở tham khảo các hành động, biện pháp sau đây:

1. Cấp độ I (cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng)

(a) Khuyến nghị về các giải pháp bảo vệ sức khỏe

- Trẻ em, người già, phụ nữ mang thai và những người mắc bệnh hô hấp, tim mạch, mạch máu não hoặc các bệnh mãn tính khác nên ở trong nhà càng nhiều càng tốt và tránh các hoạt động ngoài trời.

- Đối với những người đi lại, làm việc ngoài trời nên đeo khẩu trang để hạn chế sự phơi nhiễm đối với các chất ô nhiễm không khí.

- Các trường mẫu giáo, tiểu học, trung học hạn chế hoặc có thể xem xét dừng các lớp học thể dục ngoài trời, các hoạt động trong giờ giải lao ngoài trời; các trung tâm chăm sóc trẻ em mồ côi, trẻ khuyết tật, chăm sóc người già, người khuyết tật có thể xem xét dừng các hoạt động ngoài trời.

- Các cơ sở y tế và giáo dục, trung tâm chăm sóc trẻ em mồ côi, trẻ khuyết tật, chăm sóc người già, người khuyết tật của các quận, huyện trực thuộc tỉnh, thành phố tăng cường truyền thông thông tin về các biện pháp ứng phó với ô nhiễm không khí nghiêm trọng, bảo vệ sức khỏe cho học sinh, người dân, đặc biệt phụ nữ mang thai, người già, người làm việc ngoài trời và chuẩn bị kế hoạch ứng phó với ô nhiễm không khí nghiêm trọng, bảo vệ sức khỏe cho các đối tượng trẻ em, người già và những người mắc bệnh hô hấp, tim mạch, mạch máu não hoặc các bệnh mãn tính khác.

(b) Các biện pháp giảm phát thải được khuyến khích thực hiện

- Khuyến khích người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng để giảm số lượng phương tiện cơ giới lưu thông trên đường; khuyến khích người lái xe nên tắt động cơ ngay sau khi đỗ xe và tránh chạy không tải khi không cần thiết.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát bụi tại các khu vực công trường xây dựng, các nhà máy, cơ sở sản xuất có nguy cơ cao gây ô nhiễm không khí.

- Tăng cường vệ sinh đường phố để giảm ô nhiễm bụi từ hoạt động giao thông.

- Khuyến khích người dân tạm dừng tổ chức tiệc nướng ngoài trời.

- Khuyến khích người dân hạn chế các hoạt động quét hoặc phun sơn ngoài trời.

(c) Các biện pháp giảm phát thải bắt buộc thực hiện

Trong khi vẫn đảm bảo hoạt động bình thường của địa phương, cần thực hiện các biện pháp sau:

- Tăng cường thực hiện thêm ít nhất một lượt vệ sinh mỗi ngày đối với các tuyến đường giao thông chính.

- Tạm dừng các hoạt động phá dỡ công trình xây dựng, khoan cắt đá và bê tông, đào đất, đào đường.

- Cấm các hoạt động đốt rơm rạ, củi, phế phẩm nông nghiệp ở các khu vực ngoại thành và nông thôn.

2. Cấp độ II (báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng)

(a) Khuyến nghị về các giải pháp bảo vệ sức khỏe

- Trẻ em, người già, phụ nữ mang thai và những người mắc bệnh hô hấp, tim mạch, mạch máu não hoặc các bệnh mãn tính khác nên ở trong nhà càng nhiều càng tốt và tránh các hoạt động ngoài trời. Người dân cũng được khuyến khích giảm các hoạt động ngoài trời.

- Đối với những người đi lại, làm việc ngoài trời nên đeo khẩu trang để hạn chế sự phơi nhiễm đối với các chất ô nhiễm không khí.

- Các trường mẫu giáo, tiểu học, trung học có thể xem xét dừng các lớp học thể dục ngoài trời, các hoạt động trong giờ giải lao ngoài trời; các trung tâm chăm sóc trẻ em mồ côi, trẻ khuyết tật, chăm sóc người già, người khuyết tật xem xét dừng các hoạt động ngoài trời.

- Các cơ sở y tế và giáo dục, trung tâm chăm sóc trẻ em mồ côi, trẻ khuyết tật, chăm sóc người già, người khuyết tật của các quận, huyện trực thuộc tỉnh, thành phố tăng cường truyền thông thông tin về các biện pháp ứng phó với ô nhiễm không khí nghiêm trọng, bảo vệ sức khỏe cho học sinh, người dân, đặc biệt phụ nữ mang thai, người già, người làm việc ngoài trời và chuẩn bị kế hoạch ứng phó với ô nhiễm không khí nghiêm trọng, bảo vệ sức khỏe cho các đối tượng trẻ em, người già và những người mắc bệnh hô hấp, tim mạch, mạch máu não hoặc các bệnh mãn tính khác.

(b) Các biện pháp giảm phát thải được khuyến khích thực hiện

- Khuyến khích người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng để giảm số lượng phương tiện cơ giới lưu thông trên đường; khuyến khích người lái xe nên tắt động cơ ngay sau khi đỗ xe và tránh chạy không tải khi không cần thiết.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát bụi tại các khu vực công trường xây dựng, các nhà máy, cơ sở sản xuất có nguy cơ cao gây ô nhiễm không khí.

- Tăng cường vệ sinh đường phố để giảm ô nhiễm bụi từ hoạt động giao thông.

- Khuyến khích người dân tạm dừng tổ chức tiệc nướng ngoài trời.

- Khuyến khích người dân tạm dừng các hoạt động quét hoặc phun sơn ngoài trời.

- Khuyến khích các doanh nghiệp và tổ chức xem xét bố trí giờ làm việc xen kẽ, luân phiên một cách phù hợp.

(c) Các biện pháp giảm phát thải bắt buộc thực hiện

Trong khi vẫn đảm bảo hoạt động bình thường của địa phương, cần thực hiện các biện pháp sau:

- Tăng cường thực hiện thêm ít nhất một lượt vệ sinh mỗi ngày đối với các tuyến đường giao thông chính.
- Tạm dừng các hoạt động phá dỡ công trình xây dựng, khoan cắt đá và bê tông, đào đất, đào đường.
- Hạn chế lưu thông các phương tiện ô tô sử dụng nhiên liệu xăng, dầu vào giờ cao điểm ở một số quận, huyện trung tâm (*trừ một số trường hợp phương tiện được quyền ưu tiên, làm nhiệm vụ khẩn cấp được phép lưu thông theo quy định của pháp luật*).
- Cấm các phương tiện vận tải chở vật liệu xây dựng (đất, cát, sỏi) và chất thải xây dựng lưu thông trên đường.
- Cấm các hoạt động đốt rơm rạ, củi, phế phẩm nông nghiệp ở các khu vực ngoại thành và nông thôn.
- Cấm bắn pháo hoa.

3. Cấp độ III (tình huống khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng)

(a) Khuyến nghị về các giải pháp bảo vệ sức khỏe

- Trẻ em, người già, phụ nữ mang thai và những người mắc bệnh hô hấp, tim mạch, mạch máu não hoặc các bệnh mãn tính khác nên ở trong nhà càng nhiều càng tốt và tránh các hoạt động ngoài trời. Người dân cũng được khuyến khích giảm các hoạt động ngoài trời.
- Đối với những người đi lại, làm việc ngoài trời nên đeo khẩu trang để hạn chế sự phơi nhiễm đối với các chất ô nhiễm không khí.
- Các trường mẫu giáo, tiểu học, trung học có thể áp dụng lịch học linh hoạt hoặc tạm dừng học hoàn toàn; các trung tâm chăm sóc trẻ em mồ côi, trẻ khuyết tật, chăm sóc người già, người khuyết tật xem xét dừng các hoạt động ngoài trời.
- Các cơ sở y tế và giáo dục, trung tâm chăm sóc trẻ em mồ côi, trẻ khuyết tật, chăm sóc người già, người khuyết tật của các quận, huyện trực thuộc tỉnh, thành phố tăng cường truyền thông thông tin và hướng dẫn về các biện pháp ứng phó với ô nhiễm không khí nghiêm trọng, bảo vệ sức khỏe cho học sinh, người dân, đặc biệt phụ nữ mang thai, người già, người làm việc ngoài trời và chuẩn bị kế hoạch ứng phó với ô nhiễm không khí nghiêm trọng, bảo vệ sức khỏe cho các

đối tượng trẻ em, người già và những người mắc bệnh hô hấp, tim mạch, mạch máu não hoặc các bệnh mãn tính khác.

(b) Các biện pháp giảm phát thải được khuyến khích thực hiện

- Khuyến khích người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng để giảm số lượng phương tiện cơ giới lưu thông trên đường; khuyến khích người lái xe nên tắt động cơ ngay sau khi đỗ xe và tránh chạy không tải khi không cần thiết.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát bụi tại các khu vực công trường xây dựng.
- Tăng cường vệ sinh đường phố để giảm ô nhiễm bụi từ hoạt động giao thông.
- Tắt cả các cơ sở sản xuất công nghiệp tăng cường sử dụng hiệu quả các thiết bị kiểm soát, xử lý ô nhiễm không khí.

- Khuyến khích các doanh nghiệp và tổ chức xem xét bố trí giờ làm việc xen kẽ, luân phiên một cách phù hợp, áp dụng hình thức làm việc từ xa.

(c) Các biện pháp giảm phát thải bắt buộc thực hiện

Trong khi vẫn đảm bảo hoạt động bình thường của địa phương, cần thực hiện các biện pháp sau:

- Tăng cường thực hiện thêm ít nhất một hoặc nhiều lượt vệ sinh mỗi ngày đối với các tuyến đường giao thông chính.

- Tạm dừng các hoạt động quét hoặc phun sơn ngoài trời, phá dỡ công trình xây dựng, khoan cắt đá và bê tông, đào đất, đào đường.

- Hạn chế lưu thông các phương tiện ô tô sử dụng nhiên liệu xăng, dầu ở một số quận, huyện trung tâm (*trừ một số trường hợp phương tiện được quyền ưu tiên, làm nhiệm vụ khẩn cấp được phép lưu thông theo quy định của pháp luật*).

- Cấm các phương tiện vận tải chở vật liệu xây dựng (đất, cát, sỏi) và chất thải xây dựng lưu thông trên đường.

- Cấm các hoạt động đốt rơm rạ, củi, phế phẩm nông nghiệp ở các khu vực ngoại thành và nông thôn.

- Cấm bắn pháo hoa và tổ chức tiệc nướng ngoài trời.

- Các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại Phụ lục XXIX, Nghị định Số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường xây dựng và thực hiện các biện pháp dự phòng để hạn chế, tạm dừng hoặc điều chỉnh thời gian hoạt động sản xuất nhằm cắt giảm lượng phát thải các chất ô nhiễm không khí trong tình huống khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng. Các biện pháp này được tích hợp trong Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

IV. CÁCH THỨC VÀ NỘI DUNG CÔNG BỐ KẾT THÚC CẢNH BÁO TÌNH TRẠNG CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ BỊ Ô NHIỄM NGHIÊM TRỌNG

Cảnh báo tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng ở một cấp độ cảnh báo bất kỳ (cảnh báo, báo động, khẩn cấp) sẽ được công bố kết thúc khi các tiêu chí tương ứng với cấp độ cảnh báo đó không còn được duy trì. Vào thời điểm đó, cấp độ cảnh báo thấp hơn tiếp theo sẽ được áp dụng. Việc công bố có thể được thực hiện theo một trong các hình thức sau:

- Chấm dứt "Tình huống khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng", tiếp tục tình trạng "báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng" hoặc tình trạng "cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng", tùy theo trường hợp nào phù hợp với điều kiện hiện tại.

- Chấm dứt tình trạng "báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng", tiếp tục tình trạng "cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng".

- Chấm dứt tình trạng "cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng".

Sở TN&MT là cơ quan chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan (Đài phát thanh & truyền hình địa phương, Sở Thông tin và Truyền thông) trong việc công bố kết thúc các cấp độ của tình trạng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng sau khi xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, thành phố.

V. VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Cấp Trung ương

Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Bộ TN&MT: Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Bộ TN&MT có trách nhiệm hướng dẫn, giám sát các địa phương trong việc xây dựng và lồng ghép Kế hoạch ứng phó với tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng tại địa phương trong Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh.

2. Cấp địa phương

(a) UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Xây dựng và lồng ghép Kế hoạch ứng phó với tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng tại địa phương trong Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh, trong đó có quy định sự phối hợp giữa Sở TN&MT và Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, thành phố trong việc dự báo các điều kiện khí tượng có thể dẫn đến tình trạng ứ đọng không khí để xác định nguy cơ xảy ra và diễn biến tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng trên địa bàn và các cấp độ cảnh báo tương ứng.

- Chỉ đạo chung Sở TN&MT và các Sở ban ngành triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó với tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương.

(b) Sở TN&MT

- Là cơ quan thường trực triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó với tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương.

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, Khu Công nghiệp và Sở Công Thương để định kỳ rà soát và cập nhật danh sách các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại Phụ lục XXIX, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP tại địa phương phải xây dựng và thực hiện Kế hoạch dự phòng gồm các biện pháp ứng phó tương ứng với các cấp độ của tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng.

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, Khu Công nghiệp và Sở Công Thương để định kỳ rà soát và cập nhật danh sách các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương cần phải tiếp tục hoạt động bình thường trong giai đoạn có công bố cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng để đảm bảo sinh kế của người dân và các hoạt động phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

- Đánh giá và phê duyệt các biện pháp dự phòng được tích hợp trong Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương.

- Duy trì liên lạc thường xuyên với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, thành phố trong các giai đoạn xảy ra tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng để cập nhật thông tin dự báo diễn biến điều kiện khí tượng.

- Phối hợp với các Sở ban ngành, Công an tỉnh, thành phố, UBND quận, huyện có liên quan để thực hiện các biện pháp ứng phó với tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng tại địa phương.

(c) Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, thành phố

Thường xuyên cung cấp thông tin dự báo về các điều kiện khí tượng (tốc độ gió, mưa) có thể dẫn đến tình trạng ứ đọng không khí cho Sở TN&MT để xác định nguy cơ xảy ra và diễn biến tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng trên địa bàn và các cấp độ cảnh báo tương ứng.

(d) Đài phát thanh & truyền hình tỉnh, thành phố

Là cơ quan phối hợp công bố thông tin cảnh báo và kết thúc cảnh báo về tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương.

(đ) Sở Thông tin và Truyền thông

Là cơ quan phối hợp công bố thông tin cảnh báo và kết thúc cảnh báo về tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương thông qua các hình thức phù hợp (điện thoại, báo chí...).

(e) Sở Y tế

- Là cơ quan phối hợp cung cấp các thông tin tới cộng đồng về khuyến nghị các biện pháp y tế, giải pháp bảo vệ sức khỏe nhằm giảm thiểu tác động sức khỏe do ô nhiễm không khí.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế tại địa phương thực hiện phân công cán bộ chuyên trách để tư vấn, cung cấp khuyến nghị sức khỏe, cung cấp thông tin về các biện pháp phòng ngừa và đảm bảo cung cấp dịch vụ cấp cứu, vận chuyển cấp cứu trong các giai đoạn xảy ra tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương.

(g) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan phối hợp công bố thông tin về tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương tới trường học các cấp.

- Xem xét, quyết định hình thức, lịch học linh hoạt hoặc tạm dừng học hoàn toàn đối với các trường mẫu giáo, tiểu học, trung học trong các giai đoạn xảy ra tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương.

(h) Ban Quản lý Khu kinh tế, Khu Công nghiệp

- Xây dựng và định kỳ cập nhật danh sách các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại Phụ lục XXIX, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP tại địa phương phải xây dựng và thực hiện Kế hoạch dự phòng gồm các biện pháp ứng phó tương ứng với các cấp độ của tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng.

- Xây dựng và định kỳ cập nhật danh sách các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương cần phải tiếp tục hoạt động bình thường trong giai đoạn có công bố cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng để đảm bảo sinh kế của người dân và các hoạt động phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

- Là cơ quan giám sát việc thực hiện các biện pháp dự phòng của các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

(i) Sở Công Thương

- Là cơ quan phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, Khu Công nghiệp trong việc xây dựng và định kỳ cập nhật danh sách các dự án, cơ sở sản xuất, kinh

doanh, dịch vụ quy định tại Phụ lục XXIX, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP tại địa phương phải xây dựng và thực hiện Kế hoạch dự phòng gồm các biện pháp ứng phó tương ứng với các cấp độ của tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng.

- Là cơ quan phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, Khu Công nghiệp trong việc xây dựng và định kỳ cập nhật danh sách các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương cần phải tiếp tục hoạt động bình thường trong giai đoạn có công bố cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng để đảm bảo sinh kế của người dân và các hoạt động phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

- Là cơ quan phối hợp giám sát việc thực hiện các biện pháp dự phòng của các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

(k) Sở Giao thông vận tải

- Rà soát và đề xuất danh sách các tuyến đường giao thông tại địa phương cần thực hiện các hoạt động điều tiết, phân luồng giao thông, kiểm soát phát thải từ các hoạt động giao thông, phương tiện xe cơ giới trong các giai đoạn xảy ra tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương.

- Là cơ quan phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông trực thuộc Công an tỉnh, thành phố để giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm phát thải từ các hoạt động giao thông, phương tiện xe cơ giới trong các giai đoạn xảy ra tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương.

(l) Sở Xây dựng

Là cơ quan chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm phát thải từ các hoạt động xây dựng tại địa phương trong các giai đoạn xảy ra tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng.

(m) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Là cơ quan chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm phát thải từ các hoạt động đốt phế phẩm nông nghiệp tại địa phương trong các giai đoạn xảy ra tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng.

(n) Sở Lao động -Thương binh và Xã hội

Là cơ quan chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện các biện pháp hỗ trợ các đối tượng dễ bị tổn thương (trẻ em, người già, phụ nữ mang thai) do tác động sức khỏe của ô nhiễm không khí nghiêm trọng.

(o) Công an tỉnh, thành phố

- Phòng Cảnh sát giao thông trực thuộc giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm phát thải từ các hoạt động giao thông, phương tiện xe cơ giới; điều tiết, phân luồng giao thông hợp lý để hạn chế tình trạng ùn tắc giao thông trong các giai đoạn xảy ra tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương.

- Phòng Cảnh sát kinh tế và môi trường phối hợp với các cơ quan có liên quan để giám sát việc thực hiện các biện pháp dự phòng của các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong các giai đoạn xảy ra tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa phương.

(p) UBND quận, huyện

Phối hợp với các Sở ban ngành có liên quan trong việc triển khai thực hiện kế hoạch, biện pháp ứng phó với tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng tại địa bàn quận, huyện.

(q) Các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ

- Các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại Phụ lục XXIX, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP tại địa phương phải xây dựng và thực hiện kế hoạch dự phòng được tích hợp trong Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, bao gồm các biện pháp ứng phó tương ứng với các cấp độ của tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng. Các biện pháp dự phòng phải được xây dựng để giảm thiểu hoặc loại bỏ việc phát thải các chất gây ô nhiễm không khí; phù hợp với quy mô và đặc điểm của cơ sở sản xuất, thông lệ công nghiệp và quy trình vận hành an toàn để giảm lượng phát thải các chất gây ô nhiễm không khí trong các giai đoạn cảnh báo, báo động, khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng.

- Kế hoạch dự phòng phải bao gồm các nội dung chính sau:

+ Thông tin của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất

+ Lĩnh vực và quy mô sản xuất, quy trình và công nghệ sản xuất, nguyên vật liệu và nhiên liệu sử dụng, mức tiêu thụ năng lượng.

+ Các biện pháp thông báo cho nhân viên và cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện các hành động cắt giảm phát thải đối với các giai đoạn cảnh báo, báo động, khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng.

+ Xác định nguồn gây ô nhiễm không khí (các thiết bị phát thải chất ô nhiễm không khí); ước tính tổng lượng phát thải các chất ô nhiễm không khí theo thời gian (hàng năm hoặc hàng ngày) và lượng phát thải các chất ô nhiễm không khí

có thể cắt giảm đối với từng thiết bị tương ứng với các cấp độ của tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng (cấp độ cảnh báo, báo động, khẩn cấp).

+ Hệ thống, thiết bị kiểm soát và xử lý ô nhiễm không khí.

+ Các giải pháp, biện pháp (tự nguyện và bắt buộc) để kiểm soát và giảm phát thải tương ứng với các cấp độ của tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng (cấp độ cảnh báo, báo động, khẩn cấp).

+ Ước tính lượng phát thải có thể giảm thiểu tương ứng với các cấp độ của tình trạng chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng (cấp độ cảnh báo, báo động, khẩn cấp).

+ Người chịu trách nhiệm tiếp nhận thông tin cảnh báo về tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng từ cơ quan quản lý nhà nước và thực hiện các biện pháp dự phòng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN HƯỚNG DẪN

- Bộ TN&MT giao Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện “*Hướng dẫn thực hiện biện pháp khẩn cấp trong trường hợp chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*”.

- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các đơn vị có liên quan nghiên cứu và tổ chức xây dựng kế hoạch, nội dung thực hiện theo “*Hướng dẫn thực hiện biện pháp khẩn cấp trong trường hợp chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*”.

- Trong quá trình thực hiện “*Hướng dẫn thực hiện biện pháp khẩn cấp trong trường hợp chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*”, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kịp thời phản ánh về Bộ TN&MT để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC 1 (kèm theo dự thảo Hướng dẫn)

**MỘT SỐ HÀNH ĐỘNG, BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ VỚI TÌNH TRẠNG
CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ BỊ Ô NHIỄM NGHIÊM
TRỌNG CÓ THỂ THAM KHẢO ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH, DỊCH VỤ**

Các hành động, biện pháp giảm phát thải bụi

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
1. Cơ sở sản xuất điện đốt than hoặc dầu	a. Giảm thiểu ô nhiễm đáng kể bằng cách sử dụng nhiên liệu có hàm lượng tro thấp	a. Giảm thiểu ô nhiễm đáng kể bằng cách sử dụng nhiên liệu có hàm lượng tro thấp	a. Giảm thiểu ô nhiễm đáng kể bằng cách sử dụng nhiên liệu có hàm lượng tro thấp
	b. Tận dụng tối đa sự nhiễu động của khí quyển trong thời gian giữa ngày (từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều) để đốt và phát tán khói thải	b. Tận dụng tối đa sự nhiễu động của khí quyển trong thời gian giữa ngày (từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều) để đốt và phát tán khói thải	b. Tận dụng tối đa sự nhiễu động của khí quyển trong thời gian giữa ngày (từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều) để đốt và phát tán khói thải
	c. Giảm ô nhiễm bằng cách chuyển hướng sản xuất điện năng sang những cơ sở sản xuất điện năng ngoài khu vực ô nhiễm	c. Giảm ô nhiễm bằng cách chuyển hướng sản xuất điện năng sang những cơ sở sản xuất điện năng ngoài khu vực ô nhiễm	c. Giảm ô nhiễm bằng cách chuyển hướng sản xuất điện năng sang những cơ sở sản xuất điện năng ngoài khu vực ô nhiễm
2. Cơ sở sản xuất hơi nước đốt than hoặc dầu	a. Giảm ô nhiễm đáng kể bằng cách sử dụng nhiên liệu có độ tro sẵn có thấp nhất	a. Giảm ô nhiễm đáng kể bằng cách sử dụng nhiên liệu có độ tro sẵn có thấp nhất	a. Giảm tối đa ô nhiễm bằng cách giảm nhu cầu nhiệt và hơi nước đến mức cần thiết để

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
			ngăn ngừa hư hỏng thiết bị
	b. Tận dụng tối đa sự nhiễu động của khí quyển trong thời gian giữa ngày (từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều) để đốt và phát tán khói thải	b. Tận dụng tối đa sự nhiễu động của khí quyển trong thời gian giữa ngày (từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều) để đốt và phát tán khói thải	b. Tận dụng tối đa sự nhiễu động của khí quyển trong thời gian giữa ngày (từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều) để đốt và phát tán khói thải
	c. Giảm nhu cầu tải hơi nước phù hợp với hoạt động liên tục của nhà máy	c. Giảm nhu cầu tải hơi nước phù hợp với hoạt động liên tục của nhà máy	c. Thực hiện hành động được yêu cầu trong kế hoạch khẩn cấp
		d. Sẵn sàng sử dụng kế hoạch dự phòng trong trường hợp cảnh báo khẩn cấp xảy ra.	
3. Công nghiệp sản xuất, chế biến, khai khoáng và những ngành công nghiệp khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước	a. Giảm một cách đáng kể các chất ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất bằng cách cắt giảm, trì hoãn hoạt động sản xuất hoặc các hoạt động liên quan	a. Giảm một cách đáng kể các chất ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất bằng cách cắt giảm, trì hoãn hoạt động sản xuất hoặc các hoạt động liên quan	a. Loại bỏ các chất gây ô nhiễm không khí khỏi hoạt động sản xuất bằng cách ngừng, cắt giảm, hoặc trì hoãn hoạt động sản xuất và các hoạt động liên quan trong phạm vi có thể mà không gây thương tích cho người hoặc hư hỏng thiết bị
	b. Giảm thiểu tối đa bằng cách trì hoãn các hoạt động xử lý	b. Giảm thiểu tối đa bằng cách trì hoãn các hoạt động xử lý	b. Giảm thiểu tối đa bằng cách trì hoãn các hoạt động xử lý

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
	chất thải thương mại thải ra các loại bụi, khí, hơi hoặc các chất có mùi hôi	chất thải thương mại thải ra các loại bụi, khí, hơi hoặc các chất có mùi hôi	chất thải thương mại thải ra các loại bụi, khí, hơi hoặc các chất có mùi hôi
	c. Giảm nhu cầu tải nhiệt để xử lý phù hợp với hoạt động liên tục của nhà máy	c. Giảm nhu cầu tải nhiệt để xử lý phù hợp với hoạt động liên tục của nhà máy	c. Giảm tối đa nhu cầu tải nhiệt cho các quá trình xử lý
4. Nhà máy xử lý rác thải	a. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng cách cấm đốt ngoài trời	a. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng cách cấm đốt ngoài trời	a. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng cách cấm đốt ngoài trời
	b. Giảm ô nhiễm đáng kể bằng cách hạn chế đốt rác trong khoảng thời gian từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều	b. Hoàn toàn không sử dụng lò đốt rác	b. Hoàn toàn không sử dụng lò đốt rác

Các hành động, biện pháp giảm phát thải NO_x

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
1. Cơ sở sản xuất điện đốt than hoặc dầu	a. Giảm ô nhiễm đáng kể bằng cách giảm sử dụng nhiên liệu kéo theo giảm lượng chất ô nhiễm phát sinh	a. Giảm ô nhiễm đáng kể bằng cách giảm sử dụng nhiên liệu kéo theo giảm lượng chất ô nhiễm phát sinh	a. Giảm tối đa ô nhiễm không khí bằng cách chuyển hướng sản xuất điện năng sang các cơ sở ngoài

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
			khu vực có cảnh báo khẩn cấp
	b. Giảm tối đa ô nhiễm không khí bằng cách chuyển hướng sản xuất điện năng sang các cơ sở ngoài khu vực cảnh báo	b. Giảm tối đa ô nhiễm không khí bằng cách chuyển hướng sản xuất điện năng sang các cơ sở ngoài khu vực báo động	
2. Cơ sở sản xuất hơi nước đốt than hoặc dầu	a. Giảm ô nhiễm đáng kể bằng cách giảm sử dụng nhiên liệu kéo theo giảm lượng chất ô nhiễm phát sinh	a. Giảm ô nhiễm đáng kể bằng cách giảm sử dụng nhiên liệu kéo theo giảm lượng chất ô nhiễm phát sinh	a. Giảm tối đa ô nhiễm bằng cách cắt giảm nhu cầu cấp nước nóng và sưởi tới nhu cầu cần thiết để ngăn ngừa gây hư hỏng thiết bị
	b. Giảm thiểu nhu cầu hơi nước để duy trì hoạt động của nhà máy	b. Giảm thiểu nhu cầu hơi nước để duy trì hoạt động của nhà máy	b. Thực hiện kế hoạch ứng phó trong trường hợp khẩn cấp xảy ra
		c. Chuẩn bị sẵn sàng kế hoạch ứng phó trong trường hợp khẩn cấp xảy ra	
3. Công nghiệp sản xuất, chế biến, khai khoáng và những ngành công nghiệp khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước	a. Giảm một cách đáng kể các chất ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất bằng cách cắt giảm, trì hoãn hoạt động sản xuất hoặc các hoạt động liên quan	a. Giảm một cách đáng kể các chất ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất bằng cách cắt giảm, trì hoãn hoạt động sản xuất hoặc các hoạt động liên quan	a. Loại bỏ các chất gây ô nhiễm không khí khỏi hoạt động sản xuất bằng cách ngừng, cắt giảm hoặc trì hoãn hoạt động sản xuất và các hoạt động liên

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
			quan trọng phạm vi có thể mà không gây thương tích cho người hoặc hư hỏng thiết bị
	b. Giảm thiểu tối đa bằng cách trì hoãn các hoạt động xử lý chất thải thương mại thải ra bụi, khí, hơi hoặc các chất có mùi hôi	b. Giảm thiểu tối đa bằng cách trì hoãn các hoạt động xử lý chất thải thương mại thải ra bụi, khí, hơi hoặc các chất có mùi hôi	b. Loại bỏ các chất gây ô nhiễm không khí từ các quy trình xử lý chất thải thương mại thải ra bụi, khí, hơi hoặc các chất có mùi hôi
	c. Giảm nhu cầu tải nhiệt để xử lý phù hợp với hoạt động liên tục của nhà máy	c. Giảm nhu cầu tải nhiệt để xử lý phù hợp với hoạt động liên tục của nhà máy	c. Giảm thiểu tối đa ô nhiễm của nhu cầu tải nhiệt cho quá trình xử lý
4. Cơ sở sản xuất có sử dụng động cơ điện	a. Giảm nhu cầu điện năng cho bơm để duy trì hoạt động	a. Giảm nhu cầu điện năng cho bơm để duy trì hoạt động	a. Giảm thiểu tối đa ô nhiễm bằng cách giảm thiểu nhu cầu năng lượng tới nhu cầu thiết yếu để duy trì an toàn cho người và tránh hư hỏng thiết bị
		b. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng việc sử dụng nhiên liệu hoặc nguồn năng lượng phát thải ít chất ô	b. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng việc sử dụng nhiên liệu hoặc nguồn năng lượng phát thải ít chất ô

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
		nhiễm không khí hơn	nhiễm không khí hơn
5. Nhà máy xử lý rác thải	a. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng cách cấm đốt ngoài trời	a. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng cách cấm đốt ngoài trời	a. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng cách cấm đốt ngoài trời
	b. Giảm ô nhiễm đáng kể bằng cách hạn chế đốt rác trong khoảng thời gian từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều	b. Hoàn toàn không sử dụng lò đốt rác	b. Hoàn toàn không sử dụng lò đốt rác

Các hành động, biện pháp giảm phát thải SO₂

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
1. Cơ sở sản xuất điện đốt than hoặc dầu	a. Giảm thiểu đáng kể ô nhiễm bằng cách sử dụng các loại nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp nhất	a. Giảm thiểu đáng kể ô nhiễm bằng cách sử dụng các loại nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp nhất	a. Giảm thiểu đáng kể ô nhiễm bằng cách sử dụng các loại nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp nhất
	b. Giảm tối đa ô nhiễm không khí bằng cách chuyển hướng sản xuất điện năng sang các cơ sở ngoài khu vực cảnh báo	b. Giảm tối đa ô nhiễm không khí bằng cách chuyển hướng sản xuất điện năng sang các cơ sở ngoài khu vực báo động	b. Giảm tối đa ô nhiễm không khí bằng cách chuyển hướng sản xuất điện năng sang các cơ sở ngoài khu vực khẩn cấp

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
2. Cơ sở sản xuất hơi nước đốt than hoặc dầu	a. Giảm thiểu đáng kể ô nhiễm bằng cách sử dụng các loại nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh sẵn có thấp nhất	a. Giảm thiểu đáng kể ô nhiễm bằng cách sử dụng các loại nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh sẵn có thấp nhất	a. Giảm tối đa ô nhiễm bằng cách cắt giảm nhu cầu cấp nước nóng và sưởi tới nhu cầu cần thiết để ngăn ngừa gây hư hỏng thiết bị
	b. Giảm thiểu nhu cầu hơi nước để duy trì hoạt động của nhà máy	b. Giảm thiểu nhu cầu hơi nước để duy trì hoạt động của nhà máy	b. Thực hiện các hành động, biện pháp ứng phó trong trường hợp khẩn cấp
3. Công nghiệp sản xuất, chế biến, khai khoáng và những ngành công nghiệp khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước	a. Giảm một cách đáng kể các chất ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất bằng cách cắt giảm, trì hoãn hoạt động sản xuất hoặc các hoạt động liên quan	a. Giảm một cách đáng kể các chất ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất bằng cách cắt giảm, trì hoãn hoạt động sản xuất hoặc các hoạt động liên quan	a. Loại bỏ các chất gây ô nhiễm không khí khỏi hoạt động sản xuất bằng cách ngừng, cắt giảm, hoặc trì hoãn hoạt động sản xuất và các hoạt động liên quan trong phạm vi có thể mà không gây thương tích cho người hoặc hư hỏng thiết bị
	b. Giảm thiểu tối đa bằng cách trì hoãn các hoạt động xử lý chất thải thương mại thải ra bụi, khí,	b. Giảm thiểu tối đa bằng cách trì hoãn các hoạt động xử lý chất thải thương mại thải ra bụi, khí,	b. Loại bỏ các chất gây ô nhiễm không khí từ các quy trình xử lý chất thải thương mại thải ra bụi,

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
	hơi hoặc các chất có mùi hôi	hơi hoặc các chất có mùi hôi	khí, hơi hoặc các chất có mùi hôi
	c. Giảm nhu cầu tải nhiệt để xử lý phù hợp với hoạt động liên tục của nhà máy	c. Giảm nhu cầu tải nhiệt để xử lý phù hợp với hoạt động liên tục của nhà máy	c. Giảm thiểu tối đa ô nhiễm của nhu cầu tải nhiệt cho quá trình xử lý

Các hành động, biện pháp giảm phát thải CO

Cơ sở sản xuất	Các cấp độ cảnh báo tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng		
	Cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng
1. Các ngành sản xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước	a. Giảm đáng kể chất gây ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất bằng cách cắt giảm, hoặc trì hoãn hoạt động liên quan đến sản xuất	a. Giảm đáng kể chất gây ô nhiễm không khí từ hoạt động sản xuất bằng cách cắt giảm, hoặc trì hoãn hoạt động liên quan đến sản xuất	a. Loại bỏ các chất gây ô nhiễm không khí khỏi hoạt động sản xuất bằng cách ngừng, cắt giảm hoặc trì hoãn hoạt động sản xuất và các hoạt động liên quan trong phạm vi có thể mà không gây thương tích cho người hoặc hư hỏng thiết bị
2. Nhà máy xử lý rác thải	a. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng cách cấm đốt ngoài trời	a. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng cách cấm đốt ngoài trời	a. Giảm thiểu ô nhiễm tối đa bằng cách cấm đốt ngoài trời

PHỤ LỤC 2 (kèm theo dự thảo Hướng dẫn)

**MẪU THAM KHẢO KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG THỰC HIỆN
CÁC HÀNH ĐỘNG, BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ VỚI TÌNH TRẠNG
CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ BỊ Ô NHIỄM
NGHIÊM TRỌNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH, DỊCH VỤ**

KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG

1. Tên doanh nghiệp _____

2. Địa chỉ _____

—

Số điện thoại _____

3. Lĩnh vực sản xuất và quy mô sản xuất _____

4. Quy trình, công nghệ sản xuất

5. Số lượng nhân viên:

	Ca 1	Ca 2	Ca 3
Ngày thường:	_____	_____	_____
Ngày lễ:	_____	_____	_____

6. Tiêu thụ năng lượng, nhiên liệu:

	<u>Điện năng</u>	<u>Dầu, khí đốt</u>	<u>Nhiên liệu khác</u>
Ngày thường:	___kwh	_____	_____
Ngày lễ:	___kwh	_____	_____

7. Các biện pháp thông báo cho nhân viên đối với các giai đoạn khẩn cấp về ô nhiễm không khí:

- Cung cấp tài liệu có liên quan cho nhân viên
- Ấn phẩm của công ty giải thích tầm quan trọng của việc thực hiện các hành động trong từng giai đoạn ô nhiễm không khí
- Gửi thư cho nhân viên giải thích tầm quan trọng của việc thực hiện các hành động trong từng giai đoạn ô nhiễm không khí
- Người phụ trách trực tiếp giải thích tầm quan trọng của việc thực hiện các hành động trong từng giai đoạn ô nhiễm không khí
- Khác (nêu rõ) _____

8. Các biện pháp được sử dụng để thông báo cho các nhân viên và cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện các hành động cắt giảm phát thải khi một đợt ô nhiễm không khí nghiêm trọng được công bố:

- Thông báo được thực hiện qua hệ thống thông tin nội bộ của tổ chức.
- Người phụ trách trực tiếp sẽ thông báo cho nhân viên.
- Đặt các biển, bảng thông tin tại các khu vực, vị trí dễ nhìn thấy.
- Khác (nêu rõ) _____

9. Các thiết bị phát thải SO₂, NO_x, CO, bụi (liệt kê tất cả các thiết bị, bao gồm cả những thiết bị sẽ không dùng vận hành trong các giai đoạn ô nhiễm không khí nghiêm trọng)

STT	Loại thiết bị (buồng phun, nồi hơi, máy tẩy dầu mỡ, v.v.)	Số lượng	Lượng phát thải hàng ngày (tấn)				% giảm phát thải và thời gian cần thiết để đạt được (*)												
			SO ₂	NO _x	CO	Bụi	Cảnh báo cấp độ I (tình trạng cảnh báo)				Cảnh báo cấp độ II (tình trạng báo động)				Cảnh báo cấp độ III (tình huống khẩn cấp)				
							SO ₂	NO _x	CO	Bụi	SO ₂	NO _x	CO	Bụi	SO ₂	NO _x	CO	Bụi	

(*) Thời gian cần thiết để tránh gây hư hỏng thiết bị.

10. Mô tả hệ thống, thiết bị kiểm soát và xử lý ô nhiễm không khí.

11. Các giải pháp, biện pháp để kiểm soát và giảm phát thải

Cấp độ I (cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng):

Biện pháp tự nguyện hạn chế sử dụng các thiết bị phát thải các chất ô nhiễm không khí:

Cấp độ II (báo động về ô nhiễm không khí nghiêm trọng):

a) Các biện pháp nhằm hạn chế càng nhiều càng tốt, mà không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, hoạt động của thiết bị phát thải các chất gây ô nhiễm không khí:

b) Các biện pháp có thể trì hoãn hoạt động sản xuất, hoạt động của thiết bị cho tới sau khi kết thúc đợt ô nhiễm không khí nghiêm trọng.

Cấp độ III (tình huống khẩn cấp về ô nhiễm không khí nghiêm trọng):

Danh mục các thiết bị có thể ngừng hoạt động mà không gây nguy hiểm cho sức khỏe hoặc an toàn cho cộng đồng, người dân

STT	Tên thiết bị và mô tả

Danh mục các thiết bị bắt buộc phải hoạt động để bảo vệ sức khỏe hoặc an toàn cho cộng đồng, người dân và ước tính lượng phát thải các chất ô nhiễm không khí do hoạt động của các thiết bị đó.

STT	Tên thiết bị và mô tả	Lượng phát thải hàng ngày (tấn/ngày)			
		SO ₂	NO _x	CO	Bụi

12. Ước tính lượng phát thải các chất ô nhiễm không khí có thể cắt giảm được hàng ngày tương ứng với các cấp độ cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng (tình trạng cảnh báo, báo động, tình huống khẩn cấp) do thực hiện Kế hoạch dự phòng.

Cấp độ cảnh báo về ô nhiễm không khí nghiêm trọng	Lượng phát thải có thể cắt giảm được hàng ngày (tấn/ngày)			
	SO ₂	NO _x	CO	Bụi
Tình trạng cảnh báo				
Tình trạng báo động				
Tình huống khẩn cấp				

13. Người chịu trách nhiệm tiếp nhận thông tin cảnh báo về tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng từ cơ quan quản lý nhà nước và thực hiện Kế hoạch dự phòng.

Họ tên _____

Chức vụ _____

Điện thoại cơ quan _____

Điện thoại di động _____

Email _____

....., ngày tháng ... năm.....

GIÁM ĐỐC
(ký và đóng dấu)